

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày: 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Khang.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với:

* Bị cáo: Trần Văn L- Sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Quỹ Nhất, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; con ông Trần Văn Lợi, sinh năm 1951 và bà Lưu Thị Đằm, sinh năm 1955, cả hai hiện lao động tự do tại thị trấn Quỹ Nhất, huyện N, tỉnh Nam Định; có vợ là Trần Thị Vẻ, sinh năm 1976, hiện lao động tự do tại trấn Quỹ Nhất, huyện N, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2008; gia đình có 03 anh em, Là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 22 tháng 4 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Ngày 28 tháng 11 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 18 tháng.

Bị cáo Trần Văn Lbị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 29 tháng 9 năm 2020 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 chuyển tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

* Người làm chứng: Ông Đỗ Tiên Dũng, sinh năm 1954; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Quĩ Nhất, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại quốc lộ 21B thuộc khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Quĩ Nhất, huyện N, tổ công tác Công an thị trấn Quĩ Nhất phát hiện, bắt quả tang Trần Văn Lđang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực trái Lđang mặc 01 gói nhỏ vỏ gói là giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), Lkhai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác đã đưa Trần Văn L về trụ sở ủy ban nhân dân thị trấn Quĩ Nhất lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. (*Bút lục: 5 - 6; 17 - 18; 42 - 44*). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Lộc: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. (*Bút lục: 13 - 14*).

Tại bản kết luận giám định số 1033/GĐKTHS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ vỏ giấy màu trắng trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,167 gam. (*Bút lục: 18*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Trần Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Trần Văn L là người nghiện ma túy. Sáng ngày 29 tháng 9 năm 2020, L đi bộ từ nhà đến khu vực cây xăng xã Nghĩa Tân mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy, vỏ gói là giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L bỏ vào túi áo ngực trái và đi bộ về nhà. Khi đi tới quốc lộ 21B thuộc khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Quĩ Nhất, N, Nam Định thì bị tổ công tác Công an thị trấn Quĩ Nhất phát hiện, kiểm tra bắt quả tang. (*Bút lục: 45 - 53*).

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều

luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn Lừ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1033/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phạt hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại quốc lộ 21B thuộc khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Quỳ Nhất, N, Nam Định, Trần Văn Lừ có hành vi tàng trữ trái phép 0,167 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị Toà án nhân dân huyện N kết tội về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1033/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Lsáng ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại khu vực cây xăng Nghĩa Tân hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Lphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Xử phạt bị cáo Trần Văn L21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1033/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Lphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND thị trấn Quỹ Nhất;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Văn Biền